

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa ngày 26/5/2016;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2016 với các nội dung chính như sau:

1.1. Kết quả SXKD năm 2015:

- Tổng sản lượng điện sản xuất: 1.695,63 triệu kWh
- Tổng sản lượng điện thương phẩm: 1.641,20 triệu kWh
- Tổng doanh thu: 1.983.196 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 95.979 triệu đồng

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2016 (xét trong trường hợp các tổ máy của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa trong năm 2016 được cung cấp đủ khí để vận hành và được Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia huy động):

- Tổng sản lượng điện Sản xuất : 1.437,00 triệu kWh
- Tổng sản lượng điện thương phẩm: 1.387,6 triệu kWh
- Tổng doanh thu: 2.002.542 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 60.078 triệu đồng
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 8%

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội: 49.324.747 CP
- Tổng số CP biểu quyết tán thành: 49.324.747 CP, đạt tỷ lệ 100%

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2015 và mục tiêu nhiệm vụ năm 2016

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội: 49.324.747 CP
- Tổng số CP biểu quyết tán thành: 49.324.747 CP, đạt tỷ lệ 100%

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ trích lập các quỹ năm 2015 như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận thực hiện	120.268.202.066
2	Thuế TNDN phải nộp	34.276.784.878

3	Thuế TNDN hoãn lại	-9.987.734.000
4	Lợi nhuận sau thuế	95.979.151.188
5	Lợi nhuận được phân phối	95.979.151.188
5.1	Trả cổ tức (10%)	60.485.600.000
5.2	Trích quỹ đầu tư phát triển (15%)	14.396.872.678
5.3	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	323.146.250
5.4	Trích quỹ khen thưởng & Phúc lợi	13.444.750.000
	Trong đó:	
	- Quỹ Khen thưởng (40%)	5.377.000.000
	- Quỹ Phúc lợi (60%)	8.067.750.000
6	Vốn CSH trong năm	604.856.000.000
7	Lợi nhuận còn lại	7.328.782.260

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội: 49.324.747 CP
- Tổng số CP biểu quyết tán thành: 49.324.747 CP, đạt tỷ lệ 100%

Điều 4. Thông qua Báo cáo Quỹ lương của Người Lao động, VCQL, thù lao của HĐQT, BKS năm 2015 và Kế hoạch năm 2016:

I. Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2015 của Người lao động, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thù lao HĐQT, BKS:

DVT: đồng

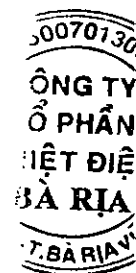
Stt	Nội dung	Số người	Mức thù lao/người/tháng	Tổng tiền/năm	Ghi chú
1	Thù lao HĐQT, BKS năm 2015			1.109.430.000	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	45.352.500	544.230.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
1.2	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4	6.900.000	331.200.000	
1.3	Trưởng Ban Kiểm soát không chuyên trách	1	6.900.000	82.800.000	
1.4	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	6.300.000	151.200.000	
2	Quỹ tiền lương TGD	1	43.633.333	523.600.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
3	Quỹ tiền lương Phó TGD	2	38.694.583	928.670.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
4	Quỹ tiền lương Kế toán trưởng	1	35.255.833	423.070.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
5	Quỹ tiền lương NLD			51.619.000.000	

6	Quỹ tiền thưởng An toàn điện của NLD			7.476.000.000	
---	--------------------------------------	--	--	---------------	--

II. Quỹ lương, thù lao Kế hoạch năm 2016 của Người lao động, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thù lao HĐQT, BKS:

Stt	Nội dung	Số người	Mức thù lao/người/tháng	Tổng tiền/năm	Ghi chú
1	Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2016			805.260.000	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	31.852.500	382.230.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
1.2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	26.975.714	188.830.000	Tính từ T6/2016 gồm tiền thưởng ATĐ
1.3	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4	4.600.000	110.400.000	Tính 2 người
1.4	Trưởng Ban Kiểm soát không chuyên trách	1	4.600.000	23.000.000	Tính từ tháng 1-5/2016
1.5	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	4.200.000	100.800.000	
2	Quỹ tiền lương TGD	1	30.633.333	367.600.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
3	Quỹ tiền lương Phó TGD	2	27.194.853	652.670.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
4	Quỹ tiền lương Kế toán trưởng	1	24.975.000	299.700.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
5	Quỹ tiền lương NLD			43.643.000.000	
6	Quỹ tiền thưởng An toàn điện của NLD			7.476.000.000	

Căn cứ tình hình SXKD năm 2016, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định điều chỉnh Quỹ tiền lương Người lao động và Tiền lương của VCQL, thù lao của HĐQT và BKS năm 2016 (Sau khi loại trừ các yếu tố khách quan làm ảnh hưởng đến các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, năng suất lao động như: Sản lượng điện phụ thuộc vào lượng khí cung cấp và nhu cầu huy động của trung tâm điều độ quốc gia; Chênh lệch tỷ giá và đảm bảo quỹ tiền lương không thấp hơn năm 2015).



Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội: 49.324.747 CP
- Tổng số CP biểu quyết tán thành: 49.319.747 CP, đạt tỷ lệ 99,989%
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành: 5.000 CP, đạt tỷ lệ 0,0011%

Điều 5. Phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội: 49.324.747 CP
- Tổng số CP biểu quyết tán thành: 49.324.747 CP, đạt tỷ lệ 100%

Điều 6. Thông qua Kế hoạch tài chính năm 2016, với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	triệu đồng	1.941.092
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	triệu đồng	1.941.092
4	Giá vốn hàng bán	triệu đồng	1.852.175
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	triệu đồng	88.917
6	Doanh thu hoạt động tài chính	triệu đồng	61.150
7	Chi phí tài chính	triệu đồng	47.657
8	Chi phí bán hàng	triệu đồng	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	triệu đồng	27.512
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	triệu đồng	74.898
11	Thu nhập khác	triệu đồng	300
12	Chi phí khác	triệu đồng	100
13	Lợi nhuận khác	triệu đồng	200
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	triệu đồng	75.098
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	triệu đồng	15.020
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	triệu đồng	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	triệu đồng	60.078
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	993
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (tương ứng 8%)	đồng	800

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội: 49.324.747 CP
- Tổng số CP biểu quyết tán thành: 49.324.747 CP, đạt tỷ lệ 100%

Điều 7. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội: 49.324.747 CP
- Tổng số CP biểu quyết tán thành: 49.324.747 CP, đạt tỷ lệ 100%

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG để kiểm toán BCTC năm 2016

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội: 49.324.747 CP
- Tổng số CP biểu quyết tán thành: 49.324.747 CP, đạt tỷ lệ 100%

Điều 9. Báo cáo Đại hội về việc thay đổi Trưởng Ban Kiểm soát làm việc chuyên trách:

Bà Vũ Thị Hoàng Yên - Thành viên Ban Kiểm soát Công ty thay Bà Nguyễn Thị Hương làm Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2012-2017, kể từ ngày 01/6/2016.

Điều 10. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 26/5/2015. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm chỉ đạo Ban điều hành tổ chức, triển khai thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết. *HL*

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;;
- Các đơn vị;
- Đưa lên website BTP;
- Lưu: VT, TK (2).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ trì Đại hội - Chủ tịch HĐQT



HUỶNH LIN

